

Số: /KH-UBND

Tam Nông, ngày tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH Phát triển công dân số trên địa bàn huyện Tam Nông năm 2024

Tiếp nhận Kế hoạch số 65/KH-STTTT ngày 01/8/2024 của Sở Thông tin và Truyền thông về việc phát triển công dân số tỉnh Đồng Tháp năm 2024. Ủy ban nhân dân (UBND) huyện Tam Nông ban hành Kế hoạch phát triển công dân số trên địa bàn Huyện năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức của người dân về vai trò, ý nghĩa và lợi ích của việc trở thành công dân số trong thời đại số; trang bị kiến thức, kỹ năng số cho người dân để từ đó thay đổi thói quen làm việc, sinh hoạt; tích cực tham gia sử dụng nền tảng số do các cấp chính quyền triển khai để trở thành công dân số, thụ hưởng các thành quả từ chuyển đổi số đem lại.

- Phát huy vai trò là trung tâm, chủ thể trong chuyển đổi số của người dân, đồng thời nâng cao chỉ số đánh giá chuyển đổi số (DTI) và đẩy nhanh lộ trình chuyển đổi số trên địa bàn huyện Tam Nông.

2. Yêu cầu

- Lấy người dân làm trung tâm; đưa nền tảng số, dịch vụ số, công nghệ số, kỹ năng số đến người dân; đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ nâng cao kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, kỹ năng truy cập internet thông qua máy tính, điện thoại di động và các thiết bị kỹ thuật số khác để người dân có thể tương tác với cá nhân, tổ chức và cộng đồng; đồng thời tham gia vào các hoạt động xã hội, kinh doanh và chính trị trên nền tảng kỹ thuật số.

- Nội dung kế hoạch phải phù hợp với nhu cầu của người dân, việc hướng dẫn kỹ năng số và hỗ trợ người dân tiếp cận công nghệ số theo cách đơn giản, tự nhiên, xuất phát từ nhu cầu và tạo ra giá trị thiết thực.

- Công tác triển khai phải đồng bộ, linh hoạt theo từng đối tượng, từng thời điểm, có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Phát triển công dân số gắn khả năng truy cập các nguồn thông tin số cho

người dân. Giúp người dân có khả năng truy cập, giao tiếp trong môi trường số; nắm được kỹ năng số cơ bản; hiểu được quyền, trách nhiệm trong môi trường số; bảo vệ thông tin cá nhân và quyền riêng tư trong môi trường số; sử dụng danh tính số, tài khoản số, chữ ký số cá nhân; sử dụng các dịch vụ số, dịch vụ hành chính công, dịch vụ công ích; tham gia mua bán hàng hóa trên môi trường mạng....

- Đào tạo, phổ cập kỹ năng số, văn hóa số và năng lực tiếp cận thông tin cho người dân.

- Triển khai chương trình phổ cập điện thoại thông minh, thiết bị số của Chính phủ đến người dân; vận động các doanh nghiệp viễn thông đồng hành, triển khai các gói cước ưu đãi, chương trình khuyến mại, hỗ trợ giá thiết bị thông minh đối với người dùng để khuyến khích sử dụng công nghệ số.

- Phát triển hệ sinh thái các ứng dụng công nghệ số cung cấp các dịch vụ số thiết yếu, thông minh cho người dân.

2. Mục tiêu cụ thể

- Trên 70% dân số có kiến thức số, kỹ năng số cơ bản.
- Trên 80% hộ gia đình có kết nối Internet băng rộng cố định.
- 90% dân số trưởng thành có điện thoại thông minh.
- 10% dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân.
- Trên 80% dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác.

- 100% người dân đủ điều kiện và có nhu cầu tiếp cận công nghệ số đều được hỗ trợ, hướng dẫn sử dụng các nền tảng số, dịch vụ số và các ứng dụng phục vụ nhu cầu lao động, học tập, sản xuất, kinh doanh....

- 100% dân số trưởng thành có danh tính số kèm theo QR code.
- 100% sản phẩm thuộc Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” (OCOP) có mặt trên các sàn thương mại điện tử.

- Có 60% dân số tham gia mua sắm trực tuyến.

- 87% dân số có hồ sơ sức khỏe điện tử.

- 100% tên miền được cấp phát gắn với sản phẩm, dịch vụ số đi vào hoạt động.

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

- Kết hợp nhiều hình thức thông tin tuyên truyền về xây dựng công dân số như: Xây dựng chuyên trang, chuyên mục, phóng sự trên Trang thông tin điện tử

huyện, xã; đài truyền thanh huyện và các xã, thị trấn; các giải pháp truyền thông hiện đại để nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen, tạo sự đồng thuận của người dân cùng hưởng ứng và có hành động cụ thể để trở thành công dân số.

- Từng bước hình thành văn hóa số cho người dân, tạo điều kiện tiếp cận các dịch vụ số thông qua việc ứng dụng các nền tảng đào tạo kỹ năng số cho người dân; đẩy mạnh ứng dụng các nền tảng, kênh tương tác trực tuyến giữa cơ quan nhà nước và người dân, doanh nghiệp.

2. Phát triển công dân số qua các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp

- Bồi dưỡng kiến thức cho cán bộ chuyên trách, cán bộ kiêm nhiệm về chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước; thành viên các Tổ công nghệ số cộng đồng và nhân viên các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin khi tham gia triển khai, cung cấp các dịch vụ số cho người dân trên địa bàn Huyện.

- Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn, hỗ trợ các sản phẩm, dịch vụ số cho người dân như: Hỗ trợ chuyển đổi các thiết bị di động có tính năng cơ bản sang sử dụng các thiết bị thông minh, triển khai các gói cước khuyến mãi cung cấp dịch vụ viễn thông, dịch vụ số; mua sắm trực tuyến; hướng dẫn cài đặt, sử dụng nền tảng số, dịch vụ số, công nghệ số, kỹ năng số (*gồm: Định danh điện tử, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, gian hàng số, sàn thương mại điện tử, thanh toán điện tử, nền tảng trợ lý ảo, số sức khỏe điện tử, website/email cá nhân, doanh nghiệp sử dụng tên miền quốc gia “.vn” và các nội dung khác có liên quan*).

- Tiếp tục phối hợp triển khai các hoạt động hướng dẫn, hỗ trợ người dân kích hoạt, sử dụng tài khoản định danh cá nhân, tài khoản dịch vụ công, áp dụng các biện pháp bảo mật an toàn tài khoản, thông tin cá nhân trên môi trường mạng và tham gia thực hiện các giao dịch điện tử, tài chính, ngân hàng.

- Tiếp tục phối hợp hướng dẫn mở tài khoản ngân hàng kết hợp giới thiệu và cung ứng các dịch vụ số an toàn liên quan đến lĩnh vực tài chính, ngân hàng, thanh toán không dùng tiền mặt cho người dân trên địa bàn Huyện.

- Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các doanh nghiệp bưu chính công ích cung cấp dịch vụ công (*thông qua mạng bưu chính công cộng, mạng xã hội, ứng dụng của doanh nghiệp*); đề nghị Bưu điện huyện đẩy mạnh truyền thông, thực hiện tốt nhiệm vụ hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn huyện Tam Nông theo Quyết định số 1148/QĐ-UBND-HC ngày 20/10/2022 của UBND tỉnh; thực hiện giải đáp ý kiến kiến nghị của người dân qua Tổng đài 1022.

- Các doanh nghiệp viễn thông đầu tư phát triển hạ tầng viễn thông, nâng cao chất lượng dịch vụ viễn thông bảo đảm không có “vùng lùm sóng” trên địa bàn; bảo

đảm tốc độ mạng viễn thông di động đạt tối thiểu 40 Mbps; cung cấp dịch vụ internet phát triển mạng viễn thông tại các khu vực khó khăn nhằm bảo đảm mục tiêu mỗi hộ gia đình có khả năng tiếp cận một đường Internet cáp quang băng rộng.

- Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông triển khai Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2025 theo Quyết định số 2269/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

3. Xây dựng, phát triển công dân số

- Hỗ trợ người dân sử dụng điện thoại công nghệ 2G chuyển đổi sang điện thoại thông minh; gói cước chuyển đổi từ thuê bao 2G sang thuê bao 4G.

- Tổ chức, hướng dẫn người dân mở tài khoản thanh toán điện tử; hướng dẫn người dân sử dụng nền tảng số, công nghệ số để sử dụng và thực hiện giao dịch an toàn trên môi trường mạng.

- Khuyến khích, hỗ trợ người dân sử dụng các dịch vụ, tiện ích và các ứng dụng số phục vụ đời sống xã hội như: Sử dụng tài khoản định danh điện tử, chữ ký số cá nhân, dịch vụ công trực tuyến.

- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn người dân sử dụng các thiết bị thông minh (điện thoại, Ipad, Laptop); cài đặt, sử dụng các dịch vụ số phục vụ cho các nhu cầu thiết yếu như: Y tế, giáo dục, chính sách xã hội, phản ánh kiến nghị, dịch vụ công trực tuyến, bưu chính công ích... thông qua các nền tảng số Tỉnh đã triển khai.

- Giới thiệu, hướng dẫn người dân tham gia các sàn thương mại điện tử để kinh doanh và tiêu thụ sản phẩm nông sản trên nền tảng thương mại điện tử; ứng dụng công nghệ số trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Triển khai Chương trình thúc đẩy, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh hiện diện trực tuyến tin cậy, an toàn với các dịch vụ số sử dụng tên miền quốc gia “.vn”.

4. Giới thiệu, cung ứng dịch vụ công cộng, dịch vụ công ích trên môi trường số

- Hỗ trợ người dân thụ hưởng các chính sách đối với các dịch vụ hành chính công, dịch vụ công ích (bưu chính công ích, viễn thông công ích).

- Cung cấp các dịch vụ số, tiện ích số và các giải pháp an toàn, bảo mật thông tin.

- Phát triển giải pháp nhằm đảm bảo các giao dịch của công dân số được định danh, ký số, xác thực; các hợp đồng điện tử được định danh, ký số.

- Giới thiệu các sản phẩm, dịch vụ, chương trình khuyến mãi, gói cước ưu đãi các dịch vụ viễn thông, internet... giúp người dân tiếp cận và sử dụng với chi phí thấp nhất.

5. Đẩy mạnh chính quyền số, phát triển kinh tế số

- Tiếp tục duy trì các ứng dụng đã triển khai một cách có hiệu quả: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, hệ thống thư điện tử công vụ, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, hệ thống thông tin báo cáo, hệ thống thông tin y tế....

- Hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến khi làm thủ tục hành chính; tận dụng sức mạnh của công nghệ để phát triển các dịch vụ số mới, đồng thời tinh giản một số dịch vụ không cần thiết. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ trí tuệ nhân tạo trong cung cấp dịch vụ như: Trợ lý ảo, trả lời tự động. Triển khai các nội dung khuyến khích người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến để giảm chi phí và thời gian khi thực hiện thủ tục hành chính.

- Triển khai ứng dụng e-DongThap của Tỉnh, một số dịch vụ y tế, giáo dục, an sinh xã hội và các ứng dụng phổ biến khác nhằm đáp ứng nhu cầu sử dụng các ứng dụng phục vụ công dân số cho người dân.

- Triển khai kênh giao tiếp số trên các nền tảng số, mạng xã hội phổ biến hiện nay như: Zalo Mini App, Facebook, TikTok... giúp người dân, doanh nghiệp giao tiếp với chính quyền ngay trên ứng dụng Zalo mà không cần cài đặt thêm ứng dụng khác.

- Tiếp tục triển khai kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn Huyện thực hiện chuyển đổi số.

- Thực hiện các giải pháp nhằm khuyến khích và duy trì 100% sản phẩm OCOP trên các sàn thương mại điện tử, trong đó có các sàn thương mại điện tử do doanh nghiệp bưu chính trong nước sở hữu; mở rộng thêm đối với các sản phẩm nông nghiệp, công nghiệp nông thôn tiêu biểu tham gia sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn Huyện.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP (theo Phụ lục I, II, III đính kèm).

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên, kinh phí lồng ghép từ các chương trình, đề án, kế hoạch của Phòng Văn hóa và Thông tin, các đơn vị, địa phương năm 2024 và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

VI. KHEN THƯỞNG

Căn cứ vào kết quả triển khai thực hiện và đề xuất của các đơn vị, địa phương, doanh nghiệp tham gia thực hiện kế hoạch, Phòng Văn hóa và Thông tin tổng hợp trình UBND huyện khen thưởng hoặc đề xuất về Sở Thông tin và Truyền thông khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện kế hoạch.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị các cơ quan tham mưu giúp việc Huyện ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội huyện, các cơ quan, đơn vị ngành dọc đóng trên địa bàn Huyện; các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn quán triệt, chỉ đạo 100% cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên đơn vị mình cài đặt chữ ký số điện tử.

2. Các cơ quan, đơn vị, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao và nội dung phân công thực hiện tại Phụ lục 1, 2 của kế hoạch chủ trì, phối hợp thực hiện các giải pháp phát triển công dân số.

2.1. Phòng Văn hóa và Thông tin:

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan và các doanh nghiệp viễn thông triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch, đồng thời đẩy mạnh sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, sử dụng chữ ký số.

- Tham mưu tổ chức phát động, triển khai thực hiện kế hoạch tại các xã, thị trấn trên địa bàn Huyện; phân công công chức chuyên môn tham gia các hoạt động phát động, hỗ trợ phát triển công dân số tại các xã, thị trấn; nghiên cứu, đề xuất các mô hình mới nhằm đẩy mạnh phát triển công dân số.

- Theo dõi, kiểm tra và tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thực hiện kế hoạch; kịp thời báo cáo Lãnh đạo UBND huyện khi có khó khăn, vướng mắc.

- Tham mưu tổ chức các lớp đào tạo về kỹ năng số cho cán bộ, công chức và người dân trên địa bàn Huyện. Phát huy vai trò của các Tổ công nghệ số cộng đồng trong các hoạt động tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ kỹ năng số cơ bản cho người dân.

- Theo dõi, kiểm tra việc ứng dụng các phần mềm dùng chung của Tỉnh, đảm bảo an toàn thông tin phục vụ yêu cầu phát triển công dân số.

- Tham mưu triển khai thực hiện đẩy mạnh chính quyền số và phát triển kinh tế số.

- Triển khai các giải pháp hỗ trợ công dân số dựa trên các nền tảng số, các ứng dụng số sẵn có và các phần mềm, tiện ích của Tỉnh ứng dụng e-dongthap.

- Tham mưu thực hiện công tác khen thưởng đối với các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc triển khai thực hiện kế hoạch theo quy định.

2.2. Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh, UBND các xã, thị trấn:
Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về phát triển công dân số trên Đài truyền thanh huyện, xã, thị trấn. Xây dựng các chuyên mục, chương trình, đăng tải tin bài về các hoạt động của địa phương, doanh nghiệp trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch; đề xuất nguồn kinh phí, thanh quyết toán kinh phí thực hiện công tác tuyên truyền.

2.3. Công an huyện:

- Kết hợp công tác vận động, tuyên truyền cấp Căn cước, đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử cho công dân đủ điều kiện trên địa bàn Huyện với kế hoạch phát triển công dân số của UBND huyện nhằm triển khai đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp, phấn đấu hoàn thành tốt các chỉ tiêu được giao.

- Chỉ đạo Công an các xã, thị trấn đảm bảo an ninh trật tự, tạo điều kiện để các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin, hệ thống ngân hàng thương mại tiếp cận với người dân trên địa bàn để triển khai các hoạt động tuyên truyền, giới thiệu sản phẩm, dịch vụ nhằm đẩy mạnh phát triển công dân số.

2.4. Phòng Kinh tế và Hạ tầng: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai các hoạt động kinh tế số, phát triển thương mại điện tử cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ, hoàn thành các chỉ tiêu theo kế hoạch đề ra.

2.5. Đề nghị Trung tâm Y tế: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai các giải pháp đạt chỉ tiêu về dân số có hồ sơ sức khỏe điện tử.

2.6. Phòng Giáo dục và Đào tạo, các Trường học thuộc Huyện; đề nghị các Trường THPT, THCS và THPT trên địa bàn Huyện: Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông, Ngân hàng trên địa bàn Huyện thực hiện và tuyên truyền, phổ biến, triển khai kế hoạch phát triển công dân số huyện Tam Nông năm 2024 đến với học sinh và phụ huynh trên địa bàn (*người dân trưởng thành có điện thoại thông minh, truy cập internet, có tài khoản ngân hàng, có chữ ký số...*).

2.7. Phòng Nội vụ: Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin tham mưu UBND huyện khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc.

2.8. UBND các xã, thị trấn:

- Xây dựng kế hoạch triển khai các nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh phát triển công dân số trên địa bàn.

- Chỉ đạo các Tổ công nghệ số cộng đồng và Thanh niên Chuyển đổi số cấp xã, Tổ công nghệ số cộng đồng xóm, áp phối hợp với Ngân hàng, các doanh nghiệp viễn thông tích cực triển khai các hoạt động phát triển công dân số.

- Phân công công chức chuyên môn làm đầu mối cung cấp thông tin, triển khai công tác phối hợp và thực hiện các báo cáo định kỳ.

2.9. Đề nghị các Ngân hàng, Chi nhánh ngân hàng và Phòng Giao dịch trên địa bàn Huyện: Tăng cường tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn người dân mở tài khoản thanh toán điện tử; tích cực tham gia vào các hoạt động của kế hoạch phát triển công dân số của UBND huyện; thực hiện mở tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng, các dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt và các dịch vụ khác.

2.10. Đề nghị các doanh nghiệp viễn thông:

- Phối hợp chặt chẽ với địa phương để cung cấp các dịch vụ số, tham gia thực hiện kế hoạch.

- Tăng cường truyền thông, quảng bá, giới thiệu các hoạt động hỗ trợ khuyến khích người dân chuyển đổi, nâng cấp thiết bị thông minh.

- Triển khai chương trình trợ giá máy smart phone 4G hoặc điện thoại feature phone 4G và các gói cước hỗ trợ chuyển đổi từ thuê bao 2G sang thuê bao 4G.

- Tích cực triển khai chương trình viễn thông công ích trên địa bàn Huyện.

- Triển khai các chính sách ưu đãi, chăm sóc khách hàng, hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ viễn thông, Internet, website/email với tên miền quốc gia ".vn" và các loại hình dịch vụ khác.

- Bố trí kinh phí tổ chức các đợt phát động, quảng bá, giới thiệu sản phẩm, dịch vụ viễn thông và chính sách hỗ trợ phát triển công dân số.

- Phân công nhân sự làm đầu mối phối hợp cung cấp thông tin, số liệu cung ứng các sản phẩm dịch vụ và triển khai công tác phối hợp và thực hiện các báo cáo định kỳ.

3. Chế độ thông tin báo cáo

Đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp định kỳ báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch về UBND huyện (*qua Phòng Văn hóa và Thông tin*), cụ thể: **Báo cáo tháng trước ngày 01 của tháng tiếp theo, báo cáo năm trước ngày 05/12/2024.**

Trên đây là kế hoạch phát triển công dân số năm 2024 của UBND Tam Nông./.

Nơi nhận:

- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Chủ tịch UBND huyện;
- Các ban, ngành và Tổ chức CT-XH huyện;
- Các doanh nghiệp viễn thông và các Chi nhánh ngân hàng trên địa bàn Huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lãnh đạo, CVNC Văn phòng;
- Lưu: VT, NC_(Hiệu).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Thanh Nam

Phụ lục I
PHÂN CÔNG THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ, CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2024
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /10/2024 của UBND huyện Tam Nông)

STT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
I	CÔNG TÁC TRIỂN KHAI				
1	Tổ chức triển khai kế hoạch đến UBND các xã, thị trấn	Phòng VH&TT	Các đơn vị, địa phương	Triển khai kế hoạch	Từ ngày 12/8/2024 đến ngày 16/8/2024 (đã triển khai kế hoạch của Sở)
2	Thu thập thông tin phân công đầu mối triển khai kế hoạch	Phòng VH&TT	UBND các xã, thị trấn; các đơn vị có liên quan	Danh sách đầu mối công tác	Từ ngày 01/11/2024 đến ngày 05/11/2024
3	Tổng hợp số liệu, thực hiện báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch	Phòng VH&TT	Các cơ quan, địa phương, doanh nghiệp tham gia thực hiện kế hoạch	Báo cáo tháng, năm	Báo cáo tháng trước ngày 01 tháng tiếp theo; Báo cáo năm trước ngày 05/12/2024
II	CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN				
1	Tuyên truyền các hoạt động phát triển công dân số; mục đích, ý nghĩa của việc trở thành công dân số; khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng các ứng dụng chuyển đổi số trên các Trang thông	- Trung tâm VH-TT&TT huyện - UBND các xã, thị trấn	Các cơ quan, đơn vị phối hợp; các doanh nghiệp VT, CNTT	Tối thiểu 01 tin, bài mỗi tuần; 01 phóng sự chuyên đề mỗi tháng.	Quý IV năm 2024

STT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
	tin điện tử; bảng điện tử, Đài truyền thanh.				
2	Tuyên truyền trong các cuộc họp, hội nghị, hội thảo...	Các cơ quan, đơn vị	Các cơ quan, đơn vị phối hợp; các doanh nghiệp VT, CNTT	Số lượng các cuộc họp đã triển khai	Quý IV năm 2024
III	ĐÀO TẠO, PHỔ CẬP KỸ NĂNG SỐ				
1	Phối hợp tổ chức 11 lớp phổ biến kiến thức, nâng cao kỹ năng số và năng lực tiếp cận thông tin cho 330 người dân khu vực nông thôn	Phòng VH&TT	UBND các xã, thị trấn	Lớp	Quý IV/2024 (đã hoàn thành theo kế hoạch của Sở)
2	Người dân đủ điều kiện và có nhu cầu tiếp cận công nghệ số đều được hỗ trợ, hướng dẫn sử dụng các nền tảng số, dịch vụ số và các ứng dụng phục vụ nhu cầu lao động, học tập, sản xuất kinh doanh...	Phòng VH&TT; các Tổ CNSCĐ&TNCĐS; Tổ CNSCĐ	UBND các xã, thị trấn; các DN viễn thông	100%	Năm 2024
IV	PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG SỐ, SẢN PHẨM, DỊCH VỤ SỐ				
1	Nâng cao chất lượng hạ tầng viễn thông, bảo đảm tốc độ mạng viễn thông di động đạt tối thiểu 40 Mbps	Các DN viễn thông	Phòng VH&TT		Quý IV/2024
2	Rà soát, thống kê và triển khai các giải pháp hỗ trợ bảo đảm có trên 90% người dân trưởng thành có một điện thoại thông minh (hỗ trợ chuyển đổi trên 3.000 thuê bao 2G sang thuê bao 4G và sử dụng điện thoại thông minh).	Phòng VH&TT	UBND cấp xã; các DNVT, CNTT, đơn vị liên quan.	Tỉ lệ %	Quý IV/2024
3	Triển khai các giải pháp hỗ trợ bảo đảm có trên 80% hộ gia đình có khả năng tiếp cận một đường Internet cáp quang băng	Phòng VH&TT	UBND cấp xã; các DNVT, đơn vị liên quan.	Tỉ lệ %	Năm 2024

STT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
	<i>rộng (phát triển thêm 1.500 thuê bao băng rộng cố định).</i>				
4	Triển khai Chương trình viễn thông công ích cho 1.194 hộ nghèo, hộ cận nghèo (trong đó, hộ nghèo: 382 hộ; hộ cận nghèo: 812 hộ)	Phòng LĐ-TB&XH	UBND cấp xã; các DNVT, đơn vị liên quan.	Số lượng hộ	Năm 2024
5	Triển khai Chương trình thúc đẩy, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh hiện diện trực tuyến tin cậy, an toàn với các dịch vụ số sử dụng tên miền quốc gia “.vn” (<i>triển khai cho 100 hộ kinh doanh; các doanh nghiệp mới thành lập trong năm 2024; người dân trong độ tuổi từ 18 đến 23 tuổi</i>). Nội dung chi tiết tại Phụ lục 3.	Phòng VH&TT Phòng KT&HT Phòng TC-KH	UBND cấp xã; đơn vị liên quan.	Số lượng tên miền, website	Năm 2024
V	CHỦ TRÌ, PHỐI HỢP TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN CÔNG DÂN SỐ				
1	Chỉ đạo, thực hiện các giải pháp nhằm đạt các chỉ tiêu về: đảm bảo các giao dịch của công dân số được định danh, ký số, xác thực; hộ gia đình có kết nối Internet băng rộng cố định; người dân trưởng thành có điện thoại thông minh; người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng; dân số có kiến thức số, kỹ năng số cơ bản trên địa bàn quản lý,	UBND các xã, thị trấn	- Phòng VH&TT; - Công an huyện; - Các Ngân hàng, Chi nhánh Ngân hàng, Phòng Giao dịch trên địa bàn Huyện; - Các doanh nghiệp VT, CNTT.	-10% dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân; - Trên 80% hộ gia đình có kết nối Internet băng rộng cố định; - 90% người dân trưởng thành có điện thoại thông minh; - Trên 80% dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng;	Năm 2024

STT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
				- Trên 70% dân số có kiến thức số, kỹ năng số cơ bản.	
2	<ul style="list-style-type: none"> - Triển khai các hoạt động phát triển thương mại điện tử, hoàn thành các chỉ tiêu theo kế hoạch năm 2024. - Tổ chức tập huấn, tuyên truyền, vận động thanh toán trực tuyến, hỗ trợ đưa sản phẩm lên sàn thương mại điện tử... - Tổ chức tập huấn hỗ trợ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử. 	Phòng Kinh tế - Hạ tầng	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng NN&PTNT; - Phòng VH&TT; - UBND các xã, thị trấn; - Các doanh nghiệp VT, CNTT. 	<ul style="list-style-type: none"> - 100% sản phẩm thuộc Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” (OCOP) có mặt trên các sàn thương mại điện tử; - Có 60% dân số tham gia mua sắm trực tuyến. - 100% doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử. 	Năm 2024
3	Tuyên truyền, hướng dẫn người dân mở tài khoản thanh toán điện tử; hướng dẫn người dân sử dụng nền tảng số, công nghệ số để sử dụng và thực hiện giao dịch an toàn trên môi trường mạng.	Các Ngân hàng, Chi nhánh, Phòng Giao dịch Ngân hàng trên địa bàn huyện.	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng VH&TT; - UBND các xã, thị trấn; - Công an huyện; - Các doanh nghiệp VT, CNTT. 	Trên 80% dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác	Năm 2024
4	Vận động, tuyên truyền cấp Căn cước, đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử cho công dân đủ điều kiện trên địa bàn huyện.	Công an huyện	UBND các xã, thị trấn.	Phấn đấu 100% công dân đủ điều kiện trên địa bàn huyện cài đặt, kích hoạt tài khoản định danh điện tử	Năm 2024
5	Triển khai các hoạt động phát triển dân số có hồ sơ sức khỏe điện tử.	Phòng Y tế	UBND các xã, thị trấn	87% dân số có hồ sơ sức khỏe điện tử	Năm 2024
6	Cài đặt sử dụng chữ ký số cá nhân	Các ban, ngành huyện, các đơn vị sự nghiệp huyện, các tổ chức chính	Phòng VH&TT; các doanh nghiệp Viễn thông	-100% cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên có cài đặt chữ ký số cá nhân;	Năm 2024

STT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
		trị - xã hội huyện, UBND các xã, thị trấn		- 10% người dân có cài đặt chữ ký số.	

Phụ lục II
NỘI DUNG PHỐI HỢP PHÁT ĐỘNG, TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /10/2024 của UBND huyện Tam Nông)

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị triển khai	Thời gian	Địa điểm	Kinh phí thực hiện	Phương thức thực hiện
1	Phát động triển khai kế hoạch	Phòng VH&TT	Từ ngày 10/8/2024 đến ngày 18/8/2024 (đã triển khai theo kế hoạch của Sở)	Tại UBND các xã, thị trấn	Từ nguồn kinh phí hoạt động của các cơ quan, địa phương, đơn vị phối hợp.	UBND các xã, thị trấn phân công đầu mối, chỉ đạo triển khai Kế hoạch đến các xã, thị trấn.
2	Cấp Căn cước, kích hoạt định danh điện tử	Công an huyện (Công an các xã, thị trấn)	Theo kế hoạch của Công an huyện	Tại các xã, thị trấn		Đề nghị kết hợp với kế hoạch phát triển công dân số tại các địa phương.
3	Hướng dẫn mở tài khoản ngân hàng, cài đặt ứng dụng, thanh toán không dùng tiền mặt	Các Ngân hàng, Chi nhánh, Phòng giao dịch Ngân hàng trên địa bàn huyện	Kết hợp với kế hoạch của địa phương	Tại các xã, thị trấn		Đề nghị Ngân hàng phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện, đảm bảo triển khai đồng bộ, hiệu quả.
4	Triển khai các gói dịch vụ, khuyến mãi, hỗ trợ sử dụng internet và chuyển đổi máy điện thoại thông minh; đăng ký dịch vụ chữ ký số.	Các doanh nghiệp Viễn thông: VNPT; Mobifone; Viettel, Vietnamobile.	Kết hợp với Kế hoạch của địa phương	Tại các xã, thị trấn		Đề nghị các doanh nghiệp viễn thông phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện, đảm bảo triển khai đồng bộ, hiệu quả.
5	Tập huấn, hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng thiết bị thông minh, cài đặt ứng dụng, sử dụng các tiện ích số...	UBND các xã, thị trấn Các Tổ CNSCĐ & TTCĐS xã; Tổ CNSCĐ xóm, ấp	Phòng VH&TT; Theo kế hoạch của địa phương	Tại các xã, thị trấn		Đề nghị Ngân hàng BIDV, các doanh nghiệp viễn thông phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện, bảo đảm triển khai đồng bộ, hiệu quả.

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị triển khai	Thời gian	Địa điểm	Kinh phí thực hiện	Phương thức thực hiện
6	Thống kê thông tin, số liệu và báo cáo kết quả thực hiện	Phòng VH&TT	Định kỳ hàng tháng và cuối năm			Tổng hợp từ các đầu mối được phân công nhiệm vụ.

Phụ lục III
NỘI DUNG TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN TÊN MIỀN .VN
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /10/2024 của UBND huyện Tam Nông)

STT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì, phối hợp Tỉnh	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Triển khai truyền thông về Chương trình đến các địa phương.	Phòng VH&TT	UBND cấp xã; đơn vị liên quan	Từ ngày 01/11/2024 đến 31/12/2024
2	Triển khai Chương trình cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh, người dân tại huyện.	Phòng VH&TT Phòng KT&HT Phòng TC-KH	Phòng VH&TT; đơn vị liên quan	Trước ngày 15/9/2024 (đã thực hiện theo kế hoạch của Sở)
3	Tổng hợp số liệu, thực hiện báo cáo kết quả thực hiện Chương trình.	Phòng VH&TT	Các cơ quan được phân công theo Kế hoạch	Báo cáo tháng trước ngày 01 tháng tiếp theo; Báo cáo năm trước ngày 05/12/2024